

HÌNH THÁI CỦA CÁC LOÀI THUỘC CHI *Eulophia* TRONG HỌ LAN (ORCHIDACEAE) Ở VƯỜN QUỐC GIA YOK DON

Vũ Bích Thủy¹, Nguyễn Thị Thu¹, Nguyễn Thị Thanh¹

Ngày nhận bài: 08/11/2022; Ngày phản biện thông qua: 14/12/2022; Ngày duyệt đăng: 31/03/2022

TÓM TẮT

Họ Lan (Orchidaceae) là một trong những họ lớn nhất của ngành Hạt kín (Angiospermatophyta), các đại diện của Họ có nhiều giá trị đối với đời sống con người. Trong Họ, chi *Eulophia* là một trong những chi đa dạng, phong phú nhất. Các đại diện của Chi thường là các loài Địa lan có hoa đẹp nên được con người khai thác làm cảnh, một số còn có giá trị dược liệu. Vườn quốc gia Yok Don là khu vực thích hợp cho nhiều loài Địa lan phát triển, trong đó có các loài thuộc chi *Eulophia*. Bằng phương pháp “Điều tra theo tuyến ngẫu nhiên” đã thu thập được mẫu của 05 loài thuộc chi *Eulophia* trong họ Lan ở Vườn quốc gia Yok Don. Các loài đã được mô tả chi tiết các đặc điểm hình thái, định danh và lập danh mục; một khóa phân loại cũng đã được lập cho các loài tại Vườn quốc gia Yok Don. Các kết quả này góp phần đánh giá thành phần loài cũng như giúp nhận biết nhanh các loài của chi *Eulophia* ở Vườn quốc gia Yok Don.

Từ khóa: hình thái, chi *Eulophia*, họ Lan, Vườn quốc gia Yok Don.

1. MỞ ĐẦU

Họ Lan (Orchidaceae) là một trong những họ Thực vật có hoa đa dạng nhất của ngành Hạt kín (Angiospermatophyta) (Roswitha Schuster et al., 2017). Các cây trong họ Lan thích nghi với nhiều loại khí hậu và nhiều kiểu môi trường sống, phân bố rộng khắp trên toàn cầu (Đào Thanh Vân và Đặng Thị Tố Nga, 2008). Các loài trong họ Lan còn có thân, lá và hoa đẹp, nên từ lâu đã được con người khai thác sử dụng, thuần hóa, lai tạo và trở thành đối tượng thương mại mang lại nhiều lợi nhuận. Cho đến nay, các giá trị của họ Lan vẫn ngày càng tăng trong đời sống con người. Theo Trần Hợp và cs. (1998), Wikipedia (2022), hiện nay đã có khoảng 22.000 loài thuộc 835 chi của họ Lan đã được phát hiện trong tự nhiên; dự đoán số loài của Họ trong tự nhiên có thể tới 25.000 – 35.000 loài và có khoảng 75.000 loài được chọn lọc, lai tạo ra (Đào Thanh Vân và Đặng Thị Tố Nga, 2008).

Trong họ Lan, chi *Eulophia* là một trong những chi lớn nhất, có đặc điểm hình thái và môi trường sống rất đa dạng (Varsha Shriram & Vinay Kumar, 2021). Đại đa số các loài trong Chi sống trên cạn, một số sống biểu sinh ở các sa van, đồng cỏ, thảo nguyên bán khô hạn, thảm thực vật ven biển, vùng đất thấp, đầm lầy, rừng xích đạo ở những khu vực có khí hậu nhiệt đới, cận nhiệt đới của Châu Phi, Madagascar, Châu Á, Australia và Châu Mỹ (Dorota Cieúlicka, 2006; Md. Sharif Hossain Sourav et al., 2017; Destario Metusala, 2019). Hiện nay, trên thế giới đã có khoảng 200 – 250 loài của chi *Eulophia* được phát hiện trong tự nhiên (Trần hợp, 1998; Krishina Chowlu et al., 2020 – 8; Mbeiza Mutekanga Norah, 2013) và có 02 loài được lai

tạo ra (Ishwari Daft Rai et al., 2015). Châu Phi là nơi có số loài thuộc chi *Eulophia* được phát hiện nhiều nhất trong tự nhiên, khoảng 160 loài (Mbeiza Mutekanga Norah, 2013), tiếp đến là Châu Á có 40 loài (Eng Soon Teoh, 2021), Australia có 07 loài và Mỹ có 05 loài (Ortúnez Emma et al., 2020); vì thế Châu Phi được coi là trung tâm đa dạng loài của chi *Eulophia* (W. F. Ang et al., 2011).

Chi *Eulophia* được mô tả đầu tiên vào năm 1821 với tên *Eulophus* bởi nhà thực vật học người Scotland là Robert Brown; hai năm sau (1823) Chi được nhà thực vật người Anh là Jonh Lindley đổi tên thành *Eulophia* và được sử dụng cho đến bây giờ (W. F. Ang et al., 2011).

Các đại diện của chi *Eulophia* rất đa dạng về hình thái vì thế việc phân loại các loài là phức tạp (Dorota Cieúlicka, 2006); mặc dù số loài được xếp vào Chi là khoảng 250 loài nhưng mới chỉ có 203 loài được chấp nhận (Varsha Shriram & Vinay Kumar, 2021), còn lại vẫn đang trong diện bị nghi ngờ vì một số loài trong chi này có vấn đề: không phù hợp hoặc ít phù hợp với các đặc điểm của chi khác, hay không được xác định rõ ràng thì bị tùy ý đưa vào chi này (Dorota Cieúlicka, 2006). Nhiều loài của Chi có hoa đẹp với kích thước, màu sắc sặc sỡ và rất thay đổi nên được khai thác và trồng trọt để làm cảnh, phục vụ cho mục đích thương mại đem lại lợi nhuận cao cho nghề làm vườn (Mbeiza Mutekanga Norah, 2013). Đặc biệt, một số loài có giá trị dược liệu, được sử dụng trong y học cổ truyền ở Ấn Độ, Trung Quốc và một số nước khác để chữa trị các bệnh: khối u, viêm khớp dạng thấp, viêm phế quản, nám da đầu, các bệnh về máu, ... (Sonal Hada et al., 2020). Các thành viên của Chi còn chứa các

¹Khoa Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị thu; ĐT: 0905418109; Email: ntthu@ttn.edu.vn.